

Số: **06/2020/QĐST-KDTM**

Tuyên quang, ngày 28 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 11/2020/TLST-KDTM ngày 25 tháng 6 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

- *Nguyên đơn:* Công ty KK

Địa chỉ: Xóm 1, xã X, huyện X, tỉnh N

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn T, sinh năm 1956; chức vụ: Giám đốc Công ty

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê T1, sinh năm 1963

Địa chỉ: Số 53, tổ 11, phường M, thành phố T, tỉnh T.

- *Bị đơn:* Công ty XM

Địa chỉ: Xã T, thành phố T, tỉnh T

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn D - Giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Đặng A - Kế toán trưởng

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty XM có trách nhiệm thanh toán cho Công ty KK:

+ Số tiền gốc là 3.402.535.422 đồng (*Ba tỷ, bốn trăm linh hai triệu, năm trăm ba mươi lăm nghìn, bốn trăm hai mươi hai đồng*), làm tròn số là 3.400.000.000 đồng (*Ba tỷ, bốn trăm triệu đồng*);

+ Số tiền lãi là 967.560.869 đồng (*Chín trăm, sáu mươi bảy triệu, năm trăm sáu mươi nghìn, tám trăm sáu mươi chín đồng*), làm tròn số là 960.000.000 đồng (*Chín trăm sáu mươi triệu đồng*);

Tổng số tiền gốc và lãi phải thanh toán là 4.360.000.000 đồng (*Bốn tỷ, ba trăm sáu mươi triệu đồng*).

- Về phương thức thanh toán: Mỗi tháng, Công ty XM có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty KK số tiền 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*), thời hạn thanh toán tính từ tháng 10 năm 2020; ngày thanh toán là ngày 25 hàng tháng cho đến khi thanh toán xong khoản tiền trên.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Công ty XM phải chịu án phí dân sự có giá ngạch của vụ án là 56.180.000 đồng (*Năm mươi sáu triệu, một trăm tám mươi nghìn đồng*).

Công ty KK không phải chịu án phí của vụ án. Trả lại cho Công ty KK số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.669.000 đồng (*Năm mươi sáu triệu, sáu trăm, sáu mươi chín nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000468 ngày 23/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (2 bản);
- Chi cục THADS thành phố TQ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ TA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương Giang

